

Số: 311 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cho phép đổi tên Quỹ Phát triển vì cộng đồng thành  
Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng và công nhận Điều lệ  
(sửa đổi, bổ sung) Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Nghị định số 61/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Xét đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ Phát triển vì cộng đồng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép đổi tên Quỹ Phát triển vì cộng đồng thành Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng và công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch hội đồng quản lý Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an(C64);
- Bộ Giao thông vận tải;
- Lưu: VT, TCPCP,C.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Nguyễn Tiến Đình*  
**Nguyễn Tiến Đình**

*Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2014*

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)**

**QUỸ AN TOÀN GIAO THÔNG VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG**

*(Được công nhận kèm theo Quyết định số 31 /QĐ-BNV  
ngày 18 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, trụ sở**

1. Tên gọi:

- a) Tên tiếng Việt: Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng.
- b) Tên tiếng Anh: Traffic Safety and Community Development Fund.
- c) Tên viết tắt: TCF.

2. Trụ sở: Số 64 Đường Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng (sau đây gọi tắt là Quỹ) là quỹ xã hội - từ thiện hoạt động không vì lợi nhuận, nhằm mục đích hỗ trợ xây dựng và tài trợ các chương trình, dự án đảm bảo an toàn giao thông, hỗ trợ khắc phục hậu quả tai nạn giao thông; xây dựng và tài trợ các chương trình, dự án xã hội, từ thiện tại các vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, giúp đỡ người nghèo, người gặp khó khăn nhằm mục tiêu phát triển cộng đồng; thực hiện tài trợ công tác đền ơn đáp nghĩa với các bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, thân nhân các liệt sỹ và các cựu chiến binh Việt Nam.

2. Quỹ được hình thành từ nguồn vốn đóng góp của các sáng lập viên và tự tạo vốn trên cơ sở vận động tài trợ và đóng góp hoàn toàn tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động và địa vị pháp lý**

1. Quỹ hoạt động theo nguyên tắc:

a) Không vì lợi nhuận;

b) Tự nguyện, tự tạo vốn, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng tài sản của Quỹ;

c) Công khai, minh bạch về thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ;

d) Theo Điều lệ của Quỹ đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận, tuân thủ pháp luật, chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động;

đ) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

2. Quỹ có phạm vi hoạt động toàn quốc.

3. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ**

Quỹ có 2 (hai) sáng lập viên:

1. Công ty Cổ phần Tập đoàn Mai Linh

- Địa chỉ: 64 - 68 Đường Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Mã số doanh nghiệp/Giấy CN ĐKKD số: 0300938037 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06 tháng 6 năm 2002, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 14 tháng 3 năm 2011.

2. Ông Hồ Huy

- Sinh ngày 22 tháng 4 năm 1955.

- Quốc tịch: Việt Nam.

- Chứng minh nhân dân số: 023141876 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 12 năm 2012.

- Hộ khẩu thường trú: 270/35 Đường Hồ Văn Huê, Phường 9, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **Chương II**

#### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ; QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ**

##### **Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ**

1. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, dự án phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận và quản lý tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động theo hợp đồng ủy quyền phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn của Quỹ.

## **Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ**

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ đã được công nhận và các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ; tiếp nhận tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước tài trợ, hiến tặng hoặc bằng các hình thức khác theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.
3. Thực hiện tài trợ đúng theo sự ủy quyền của cá nhân, tổ chức đã ủy quyền và tôn chỉ, mục đích của Quỹ.
4. Được thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ theo quy định của pháp luật; tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài sản Quỹ.
5. Tài trợ xây dựng, tài trợ thực hiện chương trình, dự án xã hội, từ thiện để thúc đẩy an toàn giao thông và phát triển cộng đồng.
6. Quỹ được thành lập từ các nguồn tài sản hiến tặng hoặc theo hợp đồng ủy quyền, di chúc mà không tổ chức quyên góp và nhận tài trợ thì hàng năm phải dành tối thiểu 5% (năm phần trăm) tổng số tài sản để tài trợ cho các chương trình, dự án phù hợp với mục đích hoạt động của Quỹ.
7. Lưu trữ và có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ, nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
8. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm và hiệu quả theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ; nộp thuế phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật.
9. Được quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật và chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân tài trợ và của cộng đồng theo quy định của pháp luật. Giải quyết, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ và báo cáo kết quả với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
10. Hàng năm, Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và tài chính với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và thực hiện công khai các khoản đóng góp của Quỹ trước ngày 31 tháng 3 năm sau.
11. Liên hệ, phối hợp với các địa phương, tổ chức, cá nhân cần sự trợ giúp để xây dựng các đề án tài trợ theo tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ và theo quy định pháp luật.
12. Quỹ được quan hệ với cá nhân, tổ chức để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho Quỹ hoặc cho các đề án, dự án cụ thể của Quỹ theo quy định của pháp luật.

13. Khi thay đổi trụ sở chính, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoặc Giám đốc Quỹ, Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập Quỹ và cơ quan tài chính cùng cấp.

14. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Ban Kiểm soát Quỹ.
3. Giám đốc Quỹ và các bộ phận chuyên môn.
4. Các đơn vị trực thuộc.

#### **Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ có ít nhất 03 (ba) thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ là 05 (năm) năm. Hội đồng quản lý Quỹ bao gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ;

b) Quyết định các giải pháp phát triển Quỹ; thông qua hợp đồng vay, mua, bán tài sản có giá trị từ 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng Việt Nam trở lên;

c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc ký và chấm dứt hợp đồng với Giám đốc Quỹ trong trường hợp Giám đốc Quỹ là người do Quỹ thuê; quyết định người phụ trách công tác kế toán và người quản lý khác quy định tại Điều lệ Quỹ;

d) Quyết định mức lương, thưởng và lợi ích khác đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc, người phụ trách kế toán Quỹ và người làm việc tại Quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật;

đ) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ;

e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ;

g) Quyết định thành lập pháp nhân trực thuộc Quỹ, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Quỹ theo quy định của pháp luật;

h) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ;

i) Quyết định giải thể hoặc đề xuất những thay đổi về giấy phép thành lập và Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

k) Xây dựng, ban hành: Quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ; quy định về thời giờ làm việc, việc sử dụng lao động và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định cụ thể việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ hoặc chấm dứt hợp đồng lao động đối với Giám đốc Quỹ;

l) Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 01 (một) năm một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ tham gia;

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý sẽ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp;

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ biểu quyết tán thành.

### **Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là công dân Việt Nam, là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ;

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ;

e) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

### **Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ**

1. Phó chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

### **Điều 11. Ban Kiểm soát Quỹ**

1. Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ. Ban Kiểm soát Quỹ có ít nhất 03 (ba) thành viên, gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban và ủy viên.

2. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

### **Điều 12. Giám đốc Quỹ**

1. Giám đốc Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm trong số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoặc thuê người khác làm Giám đốc Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hằng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 05 (năm) năm, có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Điều hành và quản lý các hoạt động thường xuyên của Quỹ, chấp hành

các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

c) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền;

d) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản;

đ) Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm Phó Giám đốc Quỹ và lãnh đạo các bộ phận chuyên môn;

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

### **Điều 13. Phụ trách kế toán Quỹ**

1. Người phụ trách kế toán Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc quỹ và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước.

2. Người được giao phụ trách kế toán của Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ.

3. Không được bổ nhiệm người có tiền án, tiền sự, bị kỷ luật vì tham ô, xâm phạm tài sản nhà nước và vi phạm các chính sách, chế độ quản lý kinh tế, tài chính mà chưa được xóa án tích làm phụ trách kế toán của Quỹ.

4. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc trường hợp phụ trách kế toán của Quỹ chuyển công việc khác thì người phụ trách kế toán phải hoàn thành việc quyết toán trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể Quỹ hoặc nhận việc khác và vẫn phải chịu trách nhiệm về các số liệu, báo cáo kế toán trong giai đoạn mình phụ trách cho đến khi bàn giao xong công việc cho người khác.

### **Điều 14. Bộ phận chuyên môn giúp việc**

Căn cứ đề nghị của Giám đốc Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ của bộ phận chuyên môn giúp thực hiện các hoạt động của Quỹ.

### **Điều 15. Chi nhánh, văn phòng đại diện**

1. Khi cần thiết, Quỹ có thể thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa phương khác ngoài nơi đặt trụ sở chính của Quỹ theo quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền.



2. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và quy định trách nhiệm, quyền hạn của chi nhánh, văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật.

3. Chi nhánh, văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của quỹ; hoạt động theo quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ. Quỹ chịu trách nhiệm về hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện.

#### **Chương IV**

### **VẬN ĐỘNG QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ**

#### **Điều 16. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục tiêu hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời cập nhật trên mạng để công chúng và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

3. Việc tổ chức vận động đóng góp hỗ trợ khắc phục khó khăn chỉ thực hiện khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng làm thiệt hại lớn về người và tài sản của nhân dân. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định tổ chức vận động đóng góp và thực hiện hỗ trợ theo hướng dẫn của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

4. Đối với các khoản tài trợ, quyên góp, ủng hộ khắc phục hậu quả lũ lụt, thiên tai, cứu trợ khẩn cấp thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài sản. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu phải thực hiện đúng theo yêu cầu của nhà tài trợ.

#### **Điều 17. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ**

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyên góp tiền, hiện vật, công sức, của cá nhân, tổ chức phải dựa trên nguyên tắc tự nguyện với lòng hảo tâm, Quỹ không tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để ép buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho hoạt động của Quỹ phải được công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung phải công khai, minh bạch bao gồm mục đích vận động quyên góp, tài trợ, kết quả vận động quyên góp, tài trợ, việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

4. Hình thức công khai bao gồm:

- a) Niêm yết công khai tại nơi tiếp nhận quyên góp, tài trợ và nơi nhận cứu trợ, trợ giúp;
- b) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng;
- c) Cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 18. Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ**

Đối tượng, điều kiện nhận hỗ trợ, tài trợ do Giám đốc Quỹ đề xuất và Hội đồng quản lý Quỹ quyết định căn cứ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật.

### **Chương V**

## **QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI SẢN, TÀI CHÍNH**

#### **Điều 19. Nguồn thu**

1. Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ hoặc các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.
3. Thu từ lãi tiền gửi, lãi trái phiếu Chính phủ.
4. Các khoản thu hợp pháp khác.

#### **Điều 20. Sử dụng Quỹ**

1. Chi tài trợ, bao gồm: Tài trợ cho các chương trình, các đề án theo đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ; tài trợ theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức và thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ theo quy định của pháp luật.
2. Đối với việc vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo thực hiện theo quy định tại Nghị định số 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo và thực hiện chi đầy đủ 100% ngay sau khi nhận được tiền và tài sản.
3. Việc tiếp nhận, sử dụng viện trợ từ tổ chức phi chính phủ nước ngoài thực hiện theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài và các văn bản liên quan.
4. Chỉ thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương

trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng hoặc các nhiệm vụ khác do cơ quan nhà nước giao.

5. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ.

6. Mua trái phiếu Chính phủ, gửi tiết kiệm đối với tiền nhàn rỗi của Quỹ.

### **Điều 21. Nội dung chi cho hoạt động quản lý Quỹ**

1. Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

a) Chi tiền lương và các khoản phụ cấp cho bộ máy quản lý Quỹ;

b) Chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chi thuê trụ sở làm việc (nếu có);

d) Chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ;

đ) Chi thanh toán dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động của Quỹ;

e) Chi các khoản công tác phí phát sinh đi làm các nhiệm vụ vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ;

g) Chi cho các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ chung trong quá trình vận động, tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng cứu trợ (tiền thuê kho, bến bãi; chi phí đóng thùng, vận chuyển hàng hóa; chi phí chuyển tiền; chi phí liên quan đến phân bổ tiền, hàng cứu trợ);

h) Các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ theo quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Định mức chi hoạt động quản lý Quỹ:

a) Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, tối đa không quá 5% (năm phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ (không bao gồm các khoản: Tài trợ bằng hiện vật, tài trợ của Nhà nước để thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu, đề án do Nhà nước đặt hàng);

b) Trường hợp nhu cầu chi thực tế cho hoạt động quản lý Quỹ vượt quá 5% (năm phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ quy định mức chi sau khi có ý kiến của Bộ tài chính;

c) Trường hợp chi phí quản lý của Quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định.

### **Điều 22. Quản lý tài chính, tài sản của Quỹ**

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; phê duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng

năm của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua; không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hàng quý, năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ;

b) Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ;

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi theo Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện.

6. Quỹ phải thực hiện công khai báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ và kết luận của kiểm toán (nếu có) hàng năm theo quy định hiện hành.

### **Điều 23. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách; tạm đình chỉ và giải thể**

1. Trường hợp Quỹ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê đầy đủ, kịp thời trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia, tách; tuyệt đối không được phân chia tài sản của Quỹ.

2. Trường hợp Quỹ bị tạm đình chỉ hoạt động thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được kiểm kê và giữ nguyên hiện trạng tài sản. Trong thời gian tạm đình chỉ hoạt động, Quỹ chỉ được chi lương và các khoản đóng góp (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp) cho đến khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Trường hợp Quỹ bị giải thể, không được phân chia tài sản của Quỹ. Việc bán, thanh lý tài sản của Quỹ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ hướng dẫn Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

4. Toàn bộ số tiền hiện có của Quỹ và tiền thu được do bán, thanh lý tài sản của Quỹ được sử dụng vào việc thanh toán các khoản nợ, theo thứ tự ưu tiên sau đây:

- a) Tiền lương, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các quyền lợi khác của người lao động theo hợp đồng lao động đã ký kết;
- b) Thuế và các khoản phải trả khác.

5. Sau khi thanh toán các khoản nợ và chi phí giải thể, số tiền và tài sản còn lại của Quỹ được nộp vào ngân sách Trung ương.

## **Chương VI**

### **HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ QUỸ**

#### **Điều 24. Hợp nhất, sáp nhập, chia tách, đổi tên Quỹ**

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 25. Giải thể Quỹ**

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

#### **Điều 26. Khen thưởng**

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

#### **Điều 27. Kỷ luật**

1. Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy

cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

## **Chương VIII** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 28. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và được lập thành văn bản có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và các thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ.

### **Điều 29. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng gồm 8 (tám) Chương 29 (hai mươi chín) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ trưởng Bộ Nội Vụ công nhận.

2. Căn cứ quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ An toàn giao thông và phát triển cộng đồng có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này. /.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ THƯỜNG**



Nguyễn Tiến Dĩnh